CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số :09/2004/CT-TTg	*Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2004*

CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về việc nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội

Sau một năm triển khai thực hiện Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ và Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ, hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội đã đạt được những kết quả bước đầu rất quan trọng. Đã hình thành được một hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội từ Trung ương đến tất cả các địa phương. Đã tiến hành tốt công tác kiểm kê và nhận bàn giao, tập trung được các nguồn vốn tín dụng phục vụ chính sách xã hội vào một tổ chức duy nhất, tách tín dụng chính sách ra khỏi tín dụng thương mại. Ngân hàng Chính sách xã hội cũng đã chủ động tổ chức huy động vốn để cho vay theo kế hoạch, góp phần tích cực vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo của cả nước. Để tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị các Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện ngay những công việc sau đây:

1. Các cấp chính quyền phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phát động phong trào thi đua sôi nổi trong cả nước, khơi dậy và huy động tiềm lực của toàn dân, của mỗi xóm, làng, của mỗi gia đình và dòng tộc,... phấn đấu để nhanh chóng xoá đói, giảm nghèo, vươn lên làm giàu cho mình và cho đất nước; góp phần thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". Ngân hàng Chính sách xã hội cần quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Đảng và của Chính phủ, có các giải pháp tích cực, phát huy tốt vai trò tín dụng chính sách xã hội là chiếc cầu giúp những người nghèo chuyển từ sản xuất nhỏ, tự cung, tự cấp đi sang sản xuất hàng hoá theo kinh tế thị trường, vượt qua đói nghèo và tiến tới làm giàu chính đáng.

2. Việc dành vốn cho người nghèo và các đối tượng chính sách vay ưu đãi để phát triển kinh tế, cải thiện đời sống là bản chất của chế độ ta và là yêu cầu cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Vì vậy, các ngành, các cấp cần tập trung sức nâng cao năng lực tài chính cho Ngân hàng Chính sách xã hội để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2004 Đề án tăng vốn điều lệ cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện ngay từ năm 2004.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trình Hội đồng nhân dân cùng cấp dành một phần vốn ngân sách địa phương từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi trong kế hoạch hàng năm để tăng nguồn vốn tín dụng cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn. Đối với những địa phương có khả năng, cần có kế hoạch bổ sung thêm vốn ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội quản lý, cho vay theo các chương trình, dự án chỉ định của địa phương, để sớm hoàn thành chương trình xóa đói, giảm nghèo của địa phương mình.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính có trách nhiệm tạo điều kiện cho Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp cận và tìm kiếm các nguồn vốn từ các tổ chức tài chính quốc tế, các chính phủ và tổ chức phi chính phủ để Ngân hàng Chính sách xã hội có thể quản lý và sử dụng nhiều hơn các nguồn vốn ưu đãi và các dự án hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức này.

d) Ngân hàng Chính sách xã hội phải chủ động, tích cực hơn nữa trong việc huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, mở nhiều hình thức huy động vốn phù hợp với từng đối tượng, từng thời gian, tìm kiếm các nguồn vốn không phải trả lãi hoặc lãi suất thấp để bổ sung nguồn vốn cho vay.

3. Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn vốn, sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, thu hồi vốn đầy đủ, kịp thời cả gốc và lãi.

a) Hội đồng quản trị và các Ban Đại diện Hội đồng quản trị, Ban Điều hành ở Trung ương và các Chi nhánh tỉnh, các Phòng giao dịch huyện của Ngân hàng Chính sách xã hội cần chủ động đề xuất với lãnh đạo địa phương các giải pháp phối hợp chặt chẽ hoạt động tín dụng cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách với việc tổ chức lại sản xuất, gắn với các chương trình khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư và chuyển giao công nghệ; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc xem xét cho vay, nhận ủy thác một số công việc của Ngân hàng, hướng dẫn sử dụng vốn vay đúng mục đích và đôn đốc thu hồi nợ.

b) Cần tăng cường sự kiểm tra, giám sát của các cấp uỷ Đảng và chính quyền, của Hội đồng quản trị và các Ban Đại diện Hội đồng quản trị, của các đoàn thể quần chúng đối với hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội. Ngân hàng Chính sách xã hội cần có cơ chế và tạo mọi điều kiện để người dân có thể kiểm tra, giám sát hoạt động của Ngân hàng. Đối với các trường hợp có khả năng trả nợ nhưng cố tình chây ỳ, không chịu trả nợ, Ngân hàng Chính sách xã hội cần kịp thời báo cáo cấp uỷ Đảng và chính quyền sở tại có các biện pháp thích hợp, kể cả biện pháp cưỡng chế, để thu hồi nợ. Kiên quyết không để bất cứ người nào, tổ chức nào xâm tiêu tiền vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội, không để nguồn vốn xoá đói, giảm nghèo bị mất mát, lãng phí, mà phải được bảo tồn và phát triển.

4. Tiếp tục hoàn chỉnh các cơ chế quản lý tín dụng chính sách xã hội.

Vừa qua, Ngân hàng Chính sách xã hội mới thực hiện được việc nhận bàn giao các nguồn vốn từ các đơn vị, tổ chức khác nhau để tiếp tục cho vay theo các quy định hiện hành mà chưa có sự sửa đổi, bổ sung cần thiết. Để

phát huy tác dụng của cơ chế mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội, trong thời gian tới cần thực hiện các việc sau đây:

a) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thống kê và các cơ quan có liên quan tổ chức điều tra, phân loại và đánh giá thực trạng nghèo đói của nước ta, nghiên cứu trình Chính phủ cho công bố ngay trong năm 2004 chuẩn nghèo để áp dụng cho kỳ kế hoạch 2006 - 2010, theo hướng tiếp cận dần với chuẩn nghèo quốc tế. Năm 2005, các địa phương phải điều tra, thống kê hộ nghèo theo chuẩn mới để làm cơ sở cho việc xây dựng chương trình và các biện pháp xóa đói, giảm nghèo đến năm 2010; bảo đảm xóa đói, giảm nghèo bền vững, chống nguy cơ tái nghèo.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì cùng các Bộ liên quan và Ngân hàng Chính sách xã hội nghiên cứu, xây dựng, chậm nhất trong tháng 5 năm 2004 trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế quản lý Quỹ quốc gia về việc làm cho phù hợp với các quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 và Nghị định số 39/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ, trên nguyên tắc: các cơ quan quản lý nhà nước phải chuyển giao chức năng và nhiệm vụ điều hành tác nghiệp hoạt động tín dụng cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương nghiên cứu, chậm nhất cuối quý III năm 2004 trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định của chính sách tín dụng ưu đãi đối với vùng II, III và các xã thuộc Chương trình 135, phù hợp với các điều kiện thực tế hiện nay. Cần có chính sách ưu đãi đặc biệt đối với những vùng này, nhưng phải phân biệt rõ đối tượng đầu tư cụ thể giữa Ngân hàng Chính sách xã hội và Quỹ Hỗ trợ phát triển.

d) Bộ Tài chính chủ trì cùng với các Bộ, cơ quan liên quan và Ngân hàng Chính sách xã hội nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2004 việc sửa đổi, bổ sung cơ chế ủy thác và phí ủy thác cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội đối với các tổ chức tín dụng, các tổ chức chính trị - xã hội với yêu cầu đưa vốn kịp thời đến với người vay, tiết kiệm chi phí; và trong bất cứ trường hợp nào cũng không được để tiền vốn bị đọng lại trong khi các hộ nghèo và các đối tượng chính sách cần vốn lại không được vay vốn.

đ) Ngân hàng Chính sách xã hội rà soát lại toàn bộ hệ thống các văn bản đã ban hành; đánh giá hiệu lực và hiệu quả áp dụng trong thực tiễn; kịp thời đề xuất với các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những điểm cần thiết, tạo hành lang pháp lý cho Ngân hàng Chính sách xã hội hoạt động có kỷ cương, đúng pháp luật và bảo đảm hiệu quả. Trước mắt, cần phân cấp cho các Chi nhánh và các Phòng giao dịch một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý tài chính, quản lý tài sản để tăng cường tính chủ động và trách nhiệm của cấp dưới. Việc phân cấp phải đi liền với việc tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp trên và của các Ban Đại diện Hội đồng quản trị.

5. Tăng cường cơ sở vật chất cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

a) Ngân hàng Chính sách xã hội là công cụ của các cấp chính quyền để thực hiện Chương trình xóa đói, giảm nghèo. Vì vậy, các Bộ, các tỉnh, các huyện phải quan tâm đầu tư thích đáng để Ngân hàng Chính sách xã hội sớm có đủ điều kiện và phương tiện hoạt động, bảo đảm an toàn và thuận lợi.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội lập đề án đầu tư xây dựng hoàn chỉnh trụ sở làm việc của hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý II năm 2004; trên cơ sở đó bố trí vốn trong kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm để thực hiện. Vốn đầu tư từ ngân sách trung ương dành ưu tiên trước hết cho những nơi khó khăn nhất.

c) Bộ Tài chính chỉ đạo Ủy ban nhân dân các địa phương khẩn trương rà soát lại toàn bộ các trụ sở làm việc của các cơ quan hành chính, sự nghiệp và các doanh nghiệp nhà nước (kể cả của Trung ương và địa phương trên địa bàn) đã tổ chức lại, hoặc sáp nhập, giải thể...; thu hồi các trụ sở dôi ra, không cho phép sử dụng để kinh doanh, cho thuê, làm nhà khách,... trái với quy định của Chính phủ mà phải ưu tiên chuyển giao cho Ngân hàng Chính sách xã hội làm trụ sở.

d) Đối với những tỉnh và những huyện bố trí ngân sách địa phương xây dựng trụ sở cho các Chi nhánh và các Phòng giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn thì cần theo mẫu thiết kế thống nhất của Ngân hàng Chính sách xã hội và quy hoạch của địa phương để tránh lãng phí.

6. Các cán bộ, nhân viên của Ngân hàng Chính sách xã hội cần phát huy tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết vượt qua khó khăn, thực sự là người bạn tin cậy, gần gũi của các hộ nghèo và các gia đình chính sách, gương mẫu thực hành tiết kiệm kể cả trong chi tiêu hành chính, mua sắm, sửa chữa, góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chỉ thị này và báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ,
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ,
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng,
- Văn phòng Quốc hội,
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội,
- Văn phòng Chủ tịch nước,
- Tòa án nhân dân tối cao,
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao,
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể,
- Ngân hàng Chính sách xã hội,
- Các Ngân hàng Thương mại Nhà nước (5b),
- Học viện Hành chính quốc gia,
- Công báo,
- VPCP: BTCN, TBNC, các PCN, BNC, các Vụ, Cục, các đơn vị trực thuộc,
- Lưu: KTTH (5b), VT.